

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN LẠC
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST

Ngày 07 – 7 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Doanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Phong.

Ông Bùi Văn Luận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06/7 và 07/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 04/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 08/6/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/HSST- QĐ ngày 21/6/2022 đối với các bị cáo:

1, Nguyễn Thị H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 25/8/1992 tại Tân Lạc - Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Nghề tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H; có chồng là Trần Đức C; có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/10/2021 đến ngày 16/10/2021; Bị tạm giam từ ngày 17/10/2021 đến ngày 26/10/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Hà Luân và bà Phạm Lệ Quyên – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Hưng Đạo Thăng Long; có mặt.

2, Lương Ngũ V (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 14/12/1965 tại Tân Lạc – Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Nghề tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 08/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá N (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Trương Thị Lệ Q (đã ly hôn theo Quyết định số 51/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc); có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: + Tại Bản án số 26/2021/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2021, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xử phạt tiền 21.000.000 đồng về tội Đánh bạc (Thời điểm phạm tội mới, Bản án số 26/2021/HS-ST chưa có hiệu lực pháp luật).

+ Ngày 08/6/2007 bị Công an huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/10/2021 đến ngày 15/10/2021 được áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Hiện đang bị tạm giam theo Quyết định tạm giam số 31/2022/HSST-QĐTG ngày 09/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình trong vụ án hình sự thụ lý số 20/2022/TLST –HS ngày 13/5/2022, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

3, Trần Quốc V (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 13/9/1953 tại Vụ Bản – Nam Định. Nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Nghề tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc Đ (đã chết) và bà Trần Thị Xt (đã chết); có vợ là Trần Thị P; có 03 con, lớn sinh năm 1977, nhỏ sinh năm 1983; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/10/2021 đến ngày 11/10/2021, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4, Bùi Thị Hh (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 21/9/1999 tại Tân Lạc - Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Nghề tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Bùi Thị H; có chồng là Bùi Văn K (đã ly hôn theo Quyết định số 11/2022/QĐCNTTLH ngày 08/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc); có một con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/10/2021 đến ngày 15/10/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

5, Bùi Văn Ng (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 28/02/1973 tại Tân Lạc – Hoà Bình. Nơi cư trú: Xóm C 1, xã N, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Nghề tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 5/10; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Kh và bà Bùi Thị N (đã chết); có vợ là Bùi Thị T; có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không.

Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 54-QĐ/UBKTHU ngày 13/5/2022 của Ủy ban kiểm tra Huyện uỷ Tân Lạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/10/2021 đến ngày 12/10/2021, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đàm Văn Vượng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình; có mặt.

6, Nguyễn Thị C (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/02/1956 tại Vụ Bản- Nam Định. Nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Nghề tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ng (đã chết); có chồng: Không; có 03 con, lớn sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 09/10/2021 đến ngày 12/10/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

7, Bùi Đức H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 12/6/1964 tại Nho Quan - Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm T, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Nghề tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Kết L (đã chết) và bà Hoàng Thị D (đã chết); có vợ là Bùi Thị L; có 02 con, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/10/2021 đến ngày 15/10/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

8, Trần Công T (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/02/1965 tại Tân Lạc - Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm T, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Nghề tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu T (đã chết) và bà Trần Thị L; có vợ là Trần Thị L; có 03 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 07/HSST ngày 25/9/1992, Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xử phạt 36 tháng tù về tội cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị H làm Đại lý bán vé xổ số kiến thiết theo hợp đồng số 62/HĐĐL, ký ngày 25/9/2020 với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết Hòa Bình. Trong quá trình tổng hợp thanh toán tiền bán vé hàng ngày thì Huế nhận thấy Công ty xổ số thường thu lãi, mà ít khi phải bù tiền cho đại lý để trả thưởng. Do nhu cầu của người dân chơi xổ số khá nhiều nhưng xác suất trúng thưởng lại không cao đồng thời đa số người chơi và thư ký thích mua bán số lô, số đề trái phép (*là loại hình biến tướng ăn theo kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc*), do tiền trúng thưởng trả người chơi cao hơn so với tiền trả thưởng của Công ty xổ số. Bên cạnh đó, lợi dụng việc khoán số tiền bán vé hàng

ngày phải nộp về Công ty xổ số thấp nên Nguyễn Thị H nảy sinh ý định thu gom số lô, số đề trái phép nhằm kiếm lời bất chính. Nguyễn Thị H thành lập ra một mạng lưới thư ký gồm những người cư trú tại địa bàn huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình không có hợp đồng với Công ty xổ số. Những thư ký này trực tiếp bán số lô, số đề cho khách, sau đó tổng hợp bán lại cho Nguyễn Thị H, cụ thể:

Khoảng từ đầu tháng 10/2021, Nguyễn Thị H thỏa thuận với Trần Quốc V, Lương Ngũ V, Bùi Thị H, Bùi Đức H, Trần Công T, Nguyễn Thị C và Bùi Văn Ng làm thư ký bán số lô, số đề cho H mua lại. Sau đó, Huế sẽ chuyển một phần cho Công ty xổ số, phần còn lại sẽ giữ lại để trực tiếp ăn thua với người chơi. Nguyễn Thị H thỏa thuận trích lại hoa hồng cho các thư ký theo tỷ lệ: Trả 25% trên tổng số tiền người chơi bỏ ra mua số đề; với số lô, sẽ trả số tiền 1.000đ (*một nghìn đồng*)/01 điểm lô.

Sau khi thành lập được mạng lưới thư ký cùng tham gia thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc với hình thức mua bán số lô, số đề trái phép. Để tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng, các bị cáo quy ước với nhau sẽ tự tiêu hủy tất cả các tài liệu, giấy tờ sau khi thanh toán xong vào ngày hôm sau bằng cách đốt nếu là bảng tích kê ghi ra giấy hoặc xóa nếu gửi tin nhắn qua Zalo và ảnh đã chụp lưu trong điện thoại.

Ngày 08/10/2021, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hòa Bình phối hợp với Công an huyện Tân Lạc kiểm tra hành chính đối với Trần Quốc V và Lương Ngũ V, phát hiện có dấu hiệu tội phạm đã chuyển vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc điều tra theo thẩm quyền. Kết quả điều tra xác định hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

Hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị H: Khoảng 16^h40' ngày 08/10/2021, Nguyễn Thị Huế bán các số lô, số đề cho những người khách vắng lai đi qua đường được số tiền 30.339.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, số tiền trúng thưởng là 17.970.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Thị H đánh bạc là: 48.309.000 đồng.

Hành vi tổ chức đánh bạc của bị cáo Nguyễn Thị H và các đồng phạm:

Hồi 17^h59' ngày 08/10/2021, H nhận 01 (*một*) tin nhắn ứng dụng zalo từ tên tài khoản “Bác Vượng”, nội dung là 01 (*một*) hình ảnh chụp bảng tích kê tổng hợp các số lô, số đề với số tiền là 2.718.000 đồng. Tài khoản Zalo “Bác Vượng” là của Trần Quốc V. Sau khi đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, số tiền trúng thưởng Nguyễn Thị H phải trả thưởng cho Trần Quốc V là 2.650.000 đồng.

Hồi 18^h01' ngày 08/10/2021, H nhận 01 (*một*) tin nhắn qua ứng dụng zalo từ tên tài khoản “Luong Ngu Vien”, nội dung là 01 (*một*) hình ảnh chụp bảng tích kê tổng hợp các số lô, số đề với số tiền là 3.185.000 đồng. Tài khoản Zalo “Luong Ngu Vien”, là của Lương Ngũ V. Sau khi đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, số tiền trúng thưởng Nguyễn Thị H phải trả cho Lương Ngũ V là 3.850.000 đồng.

Hồi 18^h02' ngày 08/10/2021, H nhận 02 (hai) tin nhắn ứng dụng zalo từ tên tài khoản “Hạnh Xả”, nội dung là 02 (hai) hình ảnh chụp bảng tích kê tổng hợp các số lô, số đề với số tiền là 3.537.000 đồng. Tài khoản Zalo “Hạnh Xả”, là của Bùi Thị H. Sau khi đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, số tiền trúng thưởng Nguyễn Thị H phải trả cho Bùi Thị H là 2.140.000 đồng.

Hồi 17^h53' ngày 08/10/2021, H nhận 01 (một) tin nhắn ứng dụng zalo từ tên tài khoản “Bùi Đức Hải”, nội dung là 01 (một) hình ảnh chụp bảng tích kê tổng hợp các số lô, số đề với số tiền là 4.239.000 đồng. Tài khoản Zalo “Bùi Đức Hải”, là của Bùi Đức H. Sau khi đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, số tiền trúng thưởng Nguyễn Thị H phải trả cho Bùi Đức H là 1.700.000 đồng.

Hồi 17^h57' ngày 08/10/2021, H nhận 01 (một) tin nhắn ứng dụng zalo từ tên tài khoản “Quân Cuốn Bà Cầu”, nội dung là 01 (một) hình ảnh chụp bảng tích kê tổng hợp các số lô, số đề với số tiền là 2.155.000 đồng. Tài khoản Zalo “Quân Cuốn Bà Cầu”, là của Nguyễn Thị C. Sau khi đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, số tiền trúng thưởng Nguyễn Thị H phải trả cho Nguyễn Thị C là 3.660.000 đồng.

Hồi 17^h30' ngày 08/10/2021, H nhận 01 (một) tin nhắn ứng dụng zalo từ tên tài khoản “Chú Ngàng Cóc”, nội dung là 01 (một) hình ảnh chụp bảng tích kê tổng hợp các số lô, số đề với số tiền là 2.803.000 đồng. Tài khoản Zalo “Chú Ngàng Cóc”, là của Bùi Văn Ng. Sau khi đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, số tiền trúng thưởng Nguyễn Thị H phải trả cho Bùi Văn Ng là 4.800.000 đồng.

Hồi 17^h57' ngày 08/10/2021, H nhận 01 (một) tin nhắn ứng dụng zalo từ tên tài khoản “Vượng Thạo”, nội dung là 01 (một) hình ảnh chụp bảng tích kê tổng hợp các số lô, số đề với số tiền là 1.561.000 đồng. Tài khoản Zalo “Vượng Thạo” là của Trần Công To. Sau khi đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, số tiền trúng thưởng Nguyễn Thị H phải trả cho Trần Công T là 4.600.000 đồng.

Như vậy, trong ngày 08/10/2021 Nguyễn Thị H đã tổ chức rử rê, lôi kéo 07 thư ký bán số lô, số đề với tổng số tiền 20.198.000 đồng rồi chuyển cho Nguyễn Thị H qua tài khoản Zalo. Nguyễn Thị Huế không chuyển lên Công ty xổ số theo quy định mà giữ lại toàn bộ để ôm. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, Nguyễn Thị H phải trả số tiền trúng thưởng cho các thư ký là 23.400.000 đồng. Nguyễn Thị H chưa thanh toán tiền với bất kỳ ai. Tổng số tiền tổ chức đánh bạc Nguyễn Thị H phải chịu trách nhiệm hình sự là 43.598.000 đồng.

Số tiền Trần Quốc V đánh bạc với Nguyễn Thị H ngày 08/10/2021 là: 5.368.000 đồng.

Số tiền Lương Ngũ V đánh bạc với Nguyễn Thị H ngày 08/10/2021 là: 7.035.000 đồng.

Số tiền Bùi Thị H đánh bạc với Nguyễn Thị H ngày 08/10/2021 là: 5.677.000 đồng.

Số tiền Bùi Đức H đánh bạc với Nguyễn Thị H ngày 08/10/2021 là: 5.939.000 đồng.

Số tiền Nguyễn Thị C đánh bạc với Nguyễn Thị H ngày 08/10/2021 là: 5.815.000 đồng.

Số tiền Bùi Văn Ng đánh bạc với Nguyễn Thị H ngày 08/10/2021 là: 7.603.000 đồng.

Số tiền Trần Công T đánh bạc với Nguyễn Thị H ngày 08/10/2021 là: 6.161.000 đồng.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 04/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự và tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Trần Quốc V, Lương Ngũ V, Bùi Thị H, Bùi Đức H, Bùi Văn Ng, Nguyễn Thị C và Trần Công T về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Quốc V, Lương Ngũ V, Bùi Thị H, Bùi Văn Ng, Nguyễn Thị C và Trần Công T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng và không kêu oan.

Bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận ngày 08/10/2021 đã có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho khách vắng lai và nhận số lô, số đề của 07 thư ký chuyển cho bị cáo qua tài khoản Zalo. Sau đó, bị cáo nhặt những số ở các bảng do thư ký chuyển đến có nguy cơ trúng thưởng cao vào cùng bảng ghi do bị cáo bán cho khách vắng lai. Bị cáo không bóc tách được đâu là số của thư ký chuyển đến, đâu là số bị cáo bán và số tiền cụ thể. Bị cáo thừa nhận số tiền bán số lô, số đề cho khách vắng lai và số tiền của 07 thư ký bán số lô, số đề chuyển đến cho bị cáo theo Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322; điểm n, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 (đối với tội tổ chức đánh bạc) và khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Quốc V.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Ngũ V.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Bùi Thị H.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Văn Ng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị C.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Đức H.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Công T.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội tổ chức đánh bạc và đánh bạc.

Các bị cáo Trần Quốc V, Lương Ngũ V, Bùi Thị H, Bùi Văn Ngành, Nguyễn Thị C, Bùi Đức H và Trần Công T phạm tội đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 09 đến 15 tháng tù về tội tổ chức đánh bạc và 09 đến 15 tháng tù về tội đánh bạc. Căn cứ khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 18 đến 30 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam.

Xử phạt bị cáo Lương Ngũ V từ 07 đến 12 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ.

Xử phạt bị cáo Trần Công T từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Ngành từ 07 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 14 đến 24 tháng.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc V, Bùi Đức H, Nguyễn Thị C và Bùi Thị H từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo và không áp dụng khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo được đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 25.198.000 đồng, trong đó: Của bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 5.000.000 đồng; của bị cáo Trần Quốc V số tiền 2.718.000 đồng; của bị cáo Lương Ngũ V số tiền 3.185.000 đồng; của bị cáo Bùi Thị H số tiền là 3.537.000 đồng; của bị cáo Bùi Đức H số tiền là 4.239.000đ; của bị cáo Bùi Văn Ng số tiền là 2.803.000đ; của bị cáo Nguyễn Thị C số tiền là 2.155.000 đồng và của bị cáo Trần Công T số tiền là 1.561.000 đồng.

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc 66.709.000 đồng còn lại của bị cáo Nguyễn Thị H.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, gồm: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu IPHONE 8 plus của Nguyễn Thị H; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A31, màu đen của Trần Quốc V; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu A10S màu đỏ của Bùi Thị H; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A3S màu tím than của Bùi Văn Ng; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu REALME C3i của Nguyễn Thị C; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A53 màu đen của Lương Ngũ V; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu ghi của Bùi Đức H và 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J5, màu trắng của Trần Công T.

Các ý kiến tranh luận:

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị H:

Vấn đề thứ nhất: Về tội danh và hình phạt thì việc truy tố bị cáo về tội đánh bạc là có căn cứ, còn tội tổ chức đánh bạc là không có căn cứ. Bởi lẽ đây là hình thức chơi số lô, số đề. Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP năm 2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn không có gì khác so với quy định của BLHS 2015. Tội tổ chức đánh bạc là tổ chức, sắp xếp cho hai người đánh bạc với nhau. Đối với bị cáo Huế một mình đánh bạc với nhiều người. Các bị cáo không đánh bạc với nhau và các bị cáo đánh bạc với bị cáo Huế. Do vậy, chỉ xét xử bị cáo H về tội đánh bạc.

Nếu xét xử bị cáo về hai tội đánh bạc và tổ chức đánh bạc thì đề nghị cân nhắc tội tổ chức đánh bạc có khung cao nhất 10 năm tù, tội đánh bạc có khung cao nhất là 7 năm tù. Cả hai tội này thuộc nhóm tội xâm phạm trật tự công cộng và hoàn toàn có thể áp dụng cho bị cáo hình phạt tiền theo quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 3 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong trường hợp bị cáo có 2 tình tiết đã có thể áp dụng khoản 1, 3 Điều 54 BLHS. Hai tội này đều quy định hình phạt thấp nhất là phạt tiền. Bị cáo có đủ điều kiện áp dụng dưới mức thấp nhất của hai điều luật này. Tuy nhiên, áp dụng dưới mức thấp nhất là cảnh cáo thì không đảm bảo tính răn đe. Do vậy, căn cứ vào Điều 35 đề nghị phạt tiền bị cáo cho cả hai tội danh.

Vấn đề thứ hai: Chưa có văn bản giải trình của Kiểm sát viên về vấn đề biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu của Nguyễn Thị Huế ngày 08/10/2021. Chưa xác định biên bản niêm phong còn lại đang ở đâu. Có hai bị cáo tham gia quân ngũ, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Theo quy định điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS người phạm tội là người có công với cách mạng. Tại khoản 1 Điều 1 Pháp lệnh người có công quy định như thế nào là người có công. Họ không cần có huân, huy chương và chỉ cần tham gia quân ngũ là có thể xem xét. Căn cứ vào Điều 15 BLTTHS thì trách nhiệm thuộc cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy,

căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 297 BLTTHS cần bổ sung nhưng không thể bổ sung tại phiên tòa nên đề nghị hoãn phiên tòa.

Bị cáo Nguyễn Thị H: Nhất trí với bào chữa của Người bào chữa và không có bổ sung gì.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Bùi Văn Ng: Nhất trí với tội danh và hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Ngành. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo hưởng mức thấp nhất, bởi lẽ: Bị cáo đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là lao động chính, sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn. Đề nghị xử phạt bị cáo 07 tháng tù cho hưởng án treo và không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Bùi Văn Ng: Nhất trí với bào chữa của Người bào chữa và không có bổ sung gì.

Các bị cáo Lương Ngũ V, Trần Quốc V, Bùi Thị H, Trần Công T, Bùi Đức H, Nguyễn Thị C nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát, không có lời bào chữa và không có tranh luận, đối đáp gì.

Kiểm sát viên đối đáp:

Luật sư đưa ra quan điểm nếu xét xử hai tội thì đề nghị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền. Điều 32 Bộ luật hình sự quy định về các hình phạt từ thấp đến cao. Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02 thì bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo vì bị xét xử hai tội trong cùng một lần trong đó tội tổ chức đánh bạc là tội nghiêm trọng. Hình phạt tiền là hình phạt nhẹ hơn hình phạt tù. Do vậy, Luật sư đề nghị áp dụng điều 35 Bộ luật hình sự, đề nghị phạt tiền là không có căn cứ.

Đối với ý kiến của Luật sư về việc áp dụng Điều 54 BLHS: Viện Kiểm sát đã đề nghị áp dụng điều 54 xử dưới khung từ 9 đến 12 tháng tù đối với tội tổ chức đánh bạc. Đối với tội đánh bạc thì bị cáo giữ vai trò chính, số tiền đánh bạc lớn gấp hơn 3 lần các bị cáo khác. Điều 54 BLHS quy định là có thể áp dụng nhưng căn cứ vào vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm luận tội đối với bị cáo Huế.

Về yêu cầu giải trình và làm rõ biên bản niêm phong: Kiểm sát viên đã giải trình tại phiên tòa. Biên bản niêm phong đã được điều tra viên giao nộp. Đối với biên bản niêm phong còn lại được lưu ở hồ sơ Cơ quan điều tra và Cơ quan thi hành án dân sự khi chuyển vật chứng. Việc xác định ở đâu không làm thay đổi bản chất và sự thật khách quan của vụ án. Vì vậy, đề nghị không chấp nhận hoãn phiên tòa theo đề nghị của Luật sư.

Với lời bào chữa cho các bị cáo V, V về việc có thời gian tham gia quân ngũ, không thuộc phạm vi bào chữa của Luật sư và các bị cáo không có ý kiến gì do vậy Kiểm sát viên không tranh luận vấn đề này.

Đối với lời bào chữa của Trợ giúp viên nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức thấp nhất đề nghị của Viện kiểm sát cho bị cáo nên không có đối đáp.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H đối đáp:

Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về án treo mà không hướng dẫn về hình phạt tiền. Kiểm sát viên viện dẫn nghị quyết này để không chấp nhận hình phạt tiền là thiếu cơ sở pháp lý. Việc xét xử hai tội trong 1 phiên tòa thì không cho hưởng án treo là đúng. Nhưng Luật sư đề nghị hình phạt tiền quy định ngay trong điều luật 321 và 322 BLHS. Điều 54 quy định có thể áp dụng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Hình phạt tiền không phải là dưới mức thấp nhất mà thấp nhất là cảnh cáo.

Về đề nghị hoãn phiên tòa là do Hội đồng xét xử cân nhắc, quyết định. Còn 1 biên bản niêm phong còn chưa rõ đang ở đâu. Căn cứ và điểm b khoản 1 Điều 297 BLTTHS hoãn phiên tòa để thu thập tài liệu này thì giải quyết vụ án triệt để hơn.

Kiểm sát viên đối đáp:

Đề nghị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt thấp hơn hình phạt tù có điều kiện do vậy không thể áp dụng hình phạt thấp hơn. Căn cứ vào khoản 4 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 thì bị cáo thuộc trường hợp bị xét xử về hai tội trong cùng một lần do vậy bị cáo thuộc trường hợp không được hưởng án treo vì thế không thể áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về đề nghị hoãn phiên tòa, Kiểm sát viên đã đối đáp việc giải trình và thu thập biên bản niêm phong còn lại không ảnh hưởng đến bản chất và nội dung của vụ án. Hội đồng xét xử có thể nhận định trong bản án.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Thị H: Bản thân bị cáo nhận định được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Hiện nay bị cáo đang có hai con nhỏ và chuẩn bị sinh con thứ ba, điều kiện khó khăn. Bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình. Kính mong Hội đồng xét xử cho bị cáo một cơ hội để sửa sai, có thời gian chăm sóc chồng con.

Bị cáo Trần Quốc V: Bị cáo không có ý kiến gì.

Bị cáo Lương Ngũ V: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo Bùi Thị H: Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất.

Bị cáo Bùi Đức H: Hành vi của bị cáo là sai, bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì.

Bị cáo Bùi Văn Ng: Bị cáo thực hiện hành vi của mình là sai trái. Kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị C: Bị cáo không có ý kiến gì.

Bị cáo Trần Công T: Bị cáo biết việc mình là sai. Kính mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Việc niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ đối với Nguyễn Thị H đã được lập biên bản nhưng không được lưu vào hồ sơ vụ án. Điều tra viên đã giao nộp và giải trình tại phiên tòa. Kiểm sát viên đã giải trình tại phiên tòa về việc đóng dấu và sơ xuất ghi nhầm năm. Việc mở niêm phong để kiểm tra điện thoại và niêm phong sau khi kiểm tra điện thoại của Nguyễn Thị H được thực hiện chưa đúng quy định của pháp luật là không lập biên bản nhưng tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận tự nguyện mở khóa điện thoại và chứng kiến việc kiểm tra điện thoại, ký vào biên bản kiểm tra điện thoại và các hình ảnh ghi số lô, số đề của các thư ký gửi cho bị cáo ngày 08/10/2021 được in ra từ điện thoại của bị cáo. Bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì về việc không lập biên bản này. Do vậy, yêu cầu của Luật sư về việc đề nghị hoãn phiên tòa để có văn bản giải trình của Kiểm sát viên và xác định biên bản niêm phong còn lại đang ở đâu là không cần thiết vì không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo*:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận ngày 08/10/2021 đã có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho khách vắng lai và nhận số lô, số đề của 07 thư ký gồm Trần Quốc V, Lương Ngũ V, Bùi Thị H, Bùi Đức H, Bùi Văn Ng, Nguyễn Thị C và Trần Công T chuyển cho bị cáo qua tài khoản Zalo. Sau đó, bị cáo nhất những số ở các bảng do thư ký chuyển đến có nguy cơ trúng thưởng cao sẽ rủi ro cho bị cáo vào cùng bảng do bị cáo bán cho khách vắng lai. Bị cáo không bóc tách được đâu là số của thư ký chuyển đến, đâu là số bị cáo bán và số tiền cụ thể. Tuy nhiên, bị cáo thừa nhận số tiền bán số lô, số đề cho khách vắng lai được số tiền 30.339.000 đồng, số tiền phải trả thưởng cho khách là 17.970.000 đồng. Số tiền của 07 thư ký bán số lô, số đề chuyển đến cho bị cáo là 20.198.000 đồng, số tiền phải trả thưởng cho các thư ký là 23.400.000 đồng theo Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát. Việc thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/10/2021, Nguyễn Thị H đã có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho khách vắng lai được số tiền 30.339.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì Nguyễn

Thị H phải trả thưởng cho khách là 17.970.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc Nguyễn Thị H phải chịu trách nhiệm hình sự là 48.309.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội đánh bạc. Ngoài ra, cùng ngày 08/10/2021, Nguyễn Thị H có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề trái phép với 07 thư ký gồm Trần Quốc V, Lương Ngũ V, Bùi Thị H, Bùi Đức H, Bùi Văn Ng, Nguyễn Thị C và Trần Công T với số tiền 20.198.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì Nguyễn Thị Huế phải trả thưởng cho các thư ký là 23.400.000 đồng. Tổng số tiền tổ chức đánh bạc Nguyễn Thị H phải chịu trách nhiệm hình sự là 43.598.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội tổ chức đánh bạc với tình tiết định khung “Tổng số tiền dùng đánh bạc trong cùng một lần trị giá 20.000.000 đồng trở lên”. Do vậy, Luật sư cho rằng bị cáo H một mình đánh bạc với nhiều người, các bị cáo không đánh bạc với nhau và các bị cáo đánh bạc với bị cáo Huế chỉ cấu thành tội đánh bạc là không có căn cứ. Cáo trạng truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 321 và điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với hành vi của các bị cáo Trần Quốc V, Lương Ngũ V, Bùi Thị H, Bùi Đức H, Bùi Văn Ng, Nguyễn Thị C và Trần Công T bán số lô, số đề trái phép trong ngày 08/10/2021 dưới 20 triệu đồng và không chứng minh được số người mua số lô, số đề từ 10 người trở lên. Hành vi của các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về đồng phạm tội đánh bạc. Cáo trạng truy tố các bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của các bị cáo:* Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn ảnh hưởng đến trật tự quản lý Nhà nước về lĩnh vực trò chơi có thưởng, là nguyên nhân dẫn đến nhiều hậu quả nghiêm trọng khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng do tư lợi và mục đích nhằm thu lợi bất chính nên đã phạm tội. Do vậy, việc đưa các bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết và cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Xét vị trí, vai trò của từng bị cáo cho thấy:

Đối với bị cáo Nguyễn Thị H: Bị cáo là người trực tiếp bán số lô, số đề trái phép cho khách vắng lai được số tiền lớn 48.309.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo đã trực tiếp đặt vấn đề với nhiều người khác trên địa bàn huyện Tân Lạc, thiết lập thành mạng lưới 07 thư ký bán số lô, số đề trái phép sau đó chuyển về cho bị cáo qua tin nhắn Zalo. Bị cáo thỏa thuận với các thư ký về hình thức đánh bạc, tiền phần trăm hoa hồng đối với từng loại số lô, số đề, căn cứ trả thưởng, số tiền trả thưởng, phương thức thanh toán cho các thư ký và tiêu hủy chứng cứ khi đã thanh toán xong. Ngày 08/10/2021, bị cáo nhận của 07 thư ký chuyển số lô, số đề về cho bị cáo với số tiền 20.198.000 đồng, bị cáo không chuyển lên Công ty

trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết Hòa Bình theo quy định của đại lý mà giữ lại toàn bộ để ôm nhằm thu lợi bất chính. Số tiền trúng thưởng bị cáo phải trả cho các thư ký là 23.400.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 43.598.000 đồng. Bị cáo chưa trả thưởng cho bất kỳ ai. Bị cáo sẽ được hưởng số tiền 9.137.000 đồng sau khi trả thưởng xong. Bị cáo là người giữ vai trò chính trong vụ án. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc và phải chịu mức án cao nhất.

Đối với các bị cáo Trần Quốc V, Lương Ngũ V, Bùi Thị H, Bùi Đức H, Bùi Văn Ng, Nguyễn Thị C và Trần Công T không ký hợp đồng đại lý nhưng trực tiếp làm thư ký bán số lô, số đề trái phép rồi chuyển cho Nguyễn Thị Huế qua tin nhắn Zalo. Ngày 08/10/2021, Trần Quốc V trực tiếp bán số lô, số đề sau đó chuyển cho Nguyễn Thị H qua tài khoản Zalo số tiền là 2.178.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.650.000 đồng, tổng số tiền là 5.368.000 đồng; Lương Ngũ V bán số lô, số đề trái phép 3.185.000 đồng, tiền trúng thưởng 3.850.000 đồng, tổng số tiền là 7.035.000 đồng; Bùi Thị H bán số lô, số đề trái phép là 3.537.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.140.000 đồng, tổng là 5.677.000 đồng; Bùi Đức H bán số lô, số đề trái phép là 4.239.000 đồng, tiền trúng thưởng là 1.700.000 đồng, tổng số tiền là 5.939.000 đồng; Nguyễn Thị C bán số lô, số đề trái phép là 2.155.000 đồng, tiền trúng thưởng 3.660.000 đồng, tổng số tiền là 5.815.000 đồng; Bùi Văn Ng bán số lô, số đề trái phép là 2.803.000 đồng, tiền trúng thưởng 4.800.000 đồng, tổng số tiền là 7.603.000 đồng và Trần Công T bán số lô, số đề trái phép là 1.561.000 đồng, tiền trúng thưởng 4.600.000 đồng, tổng số tiền là 6.161.000 đồng. Do vậy, cũng cần phải xử lý nghiêm khắc hành vi của các bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về nhân thân*: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trần Quốc V, Bùi Thị H, Bùi Đức H, Bùi Văn Ng, Nguyễn Thị C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Bị cáo Nguyễn Thị H và Bùi Thị H là phụ nữ đang có thai quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tại công văn số 439/CV-CAH ngày 24/12/2021 của Công an huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xác nhận bị cáo Nguyễn Thị H đã cung cấp thông tin có giá trị phục vụ công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trên địa bàn huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Ngoài ra, các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cụ thể:

Các bị cáo Trần Quốc V, Lương Ngũ V, Bùi Thị H, Bùi Đức H, Bùi Văn Ng, Nguyễn Thị C và Trần Công T đầu thú và nộp toàn bộ số tiền đánh bạc.

Bị cáo Nguyễn Thị H nộp một phần số tiền đánh bạc; có ông ngoại là Nguyễn Văn Hào được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất vì “đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước”.

Bị cáo Lương Ngũ Viên có bố đẻ là Lương Bá Nhạc được Hội đồng Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất; mẹ đẻ là Nguyễn Thị Lương được Hội đồng Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất.

Bị cáo Trần Quốc V có bố đẻ có bố là ông Trần Quốc Định được Hội đồng Chính phủ tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất vì “Đã có thành tích trong cuộc kháng chiến lâu dài và anh dũng của dân tộc” và có bác ruột Trần Văn Khiếu là liệt sỹ, hiện tại gia đình bị cáo đang thờ cúng.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị H: Luật sư bào chữa đề nghị áp dụng điều 35 và Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo hình phạt chính là phạt tiền. Căn cứ vào khoản 4 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự về án treo và mục 4 Điều 1 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02 thì bị cáo bị xét xử về hai tội đánh bạc và tổ chức đánh bạc trong cùng một lần trong đó có một tội ít nghiêm trọng và một tội nghiêm trọng do vậy bị cáo thuộc trường hợp không được hưởng án treo mà hình phạt tiền là hình phạt nhẹ hơn hình phạt tù. Luật sư đề nghị áp dụng điều 35 Bộ luật hình sự, đề nghị phạt tiền là không có căn cứ. Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo đánh bạc số tiền lớn và giữ vai trò chính về tội tổ chức đánh bạc. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt nên Kiểm sát viên đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đối với tội tổ chức đánh bạc cho bị cáo khi quyết định hình phạt là có căn cứ.

Đối với bị cáo Lương Ngũ V: Năm 2007 bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, đã được coi là chưa bị xử phạt hành chính. Tuy nhiên, về nhân thân ngày 21/9/2021 bị xử phạt 21.000.000 đồng về tội đánh bạc. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình, đến ngày 08/10/2021 thực hiện tiếp hành vi đánh bạc và hiện đang bị tạm giam về hành vi đánh bạc khác. Bị cáo liên tiếp có hành vi đánh bạc, thể hiện sự coi thường pháp luật và không hoàn lương. Do vậy, cũng cần phải xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Đối với các bị cáo Bùi Văn Ng, Bùi Đức H, Trần Quốc V, Nguyễn Thị C và Bùi Thị H đều có số tiền đánh bạc không lớn, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo Trần Công T năm 1992 bị kết án về tội cố ý gây thương tích nhưng đã được xóa án tích và tội phạm mới thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn.

Xét thấy, không cần thiết cách ly các bị cáo Bùi Văn Ng và Trần Công T ra khỏi đời sống xã hội mà cho hưởng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo Điều 65 của Bộ luật hình sự; các bị cáo Bùi Đức H, Trần Quốc V, Nguyễn Thị C và Bùi Thị H chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 BLHS theo đề nghị của Viện kiểm sát, lời bào chữa của Trợ giúp viên đối với bị cáo Ng, cũng đủ cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo đều chưa thu lời bất chính nên đề nghị của Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là có căn cứ.

[7] *Về vật chứng của vụ án*: Quá trình điều tra thu giữ vật chứng, gồm:

Bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 5.000.000 đồng; của bị cáo Trần Quốc V số tiền 2.718.000 đồng; của bị cáo Lương Ngũ V số tiền 3.185.000 đồng; của bị cáo Bùi Thị H số tiền là 3.537.000 đồng; của bị cáo Bùi Đức H số tiền là 4.239.000 đồng; của bị cáo Bùi Văn Ng số tiền là 2.803.000 đồng; của bị cáo Nguyễn Thị C số tiền là 2.155.000 đồng và của bị cáo Trần Công T số tiền là 1.561.000 đồng. Đây là số tiền đánh bạc của các bị cáo cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền đánh bạc còn lại 66.709.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị H cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS đã qua sử dụng cũ của Nguyễn Thị H; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A31, màu đen đã qua sử dụng cũ của Trần Quốc V; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu A10S màu đỏ đã qua sử dụng cũ của Bùi Thị H; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A3S màu tím than đã qua sử dụng cũ của Bùi Văn Ng; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu REALME C3i đã qua sử dụng cũ của Nguyễn Thị C; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A53 màu đen đã qua sử dụng cũ của Lương Ngũ V; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS đã qua sử dụng cũ màu ghi của Bùi Đức H và 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J5 màu trắng đã qua sử dụng cũ của Trần Công T. Đây là phương tiện các bị cáo dùng để đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] *Các vấn đề khác*: Đối với những người mua số lô, số đề qua đường, cơ quan điều tra không làm rõ được nhân thân, lý lịch nên không đề cập xử lý.

[9] *Về án phí*: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội đánh bạc và tổ chức đánh bạc.

Các bị cáo Lương Ngũ V, Trần Công T, Bùi Văn Ng, Bùi Đức H, Trần Quốc V, Nguyễn Thị C và Bùi Thị H phạm tội đánh bạc.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322; điểm n, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 đối với tội tổ chức đánh bạc và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 09 (Chín) tháng tù về tội đánh bạc và 09 (Chín) tháng tù về tội tổ chức đánh bạc.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được trừ số ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/10/2021 đến ngày 26/10/2021.

2.2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lương Ngũ V 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 08/10/2021 đến ngày 15/10/2021.

2.3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Công T 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 07/7/2022).

2.4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Ng 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 07/7/2022).

Giao bị cáo Bùi Văn Ng cho Ủy ban nhân dân xã Ngọc Mỹ, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình và bị cáo Trần Công T cho Ủy ban nhân dân xã Đông Lai, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.5. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 của Bộ luật hình sự;

2.5.1. Xử phạt bị cáo Bùi Đức H 07 (Bảy) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đông Lai, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình nhận được quyết định thi hành án và bản án, được trừ 06 (Sáu) ngày tạm giữ (Từ ngày 09/10/2021 đến ngày 15/10/2021) = 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ.

2.5.2. Xử phạt bị cáo Trần Quốc V 07 (Bảy) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã Thanh Hối, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình nhận được quyết định thi hành án và bản án, được trừ 03 (Ba) ngày tạm giữ (Từ ngày 08/10/2021 đến ngày 11/10/2021) = 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ.

2.5.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 07 (Bảy) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã Thanh Hối, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình nhận được quyết định thi hành án và bản án, được trừ 03 (Ba) ngày tạm giữ (Từ ngày 09/10/2021 đến ngày 12/10/2021) = 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ.

2.6. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Thị H 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đông Lai, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình nhận được quyết định thi hành án và bản án, được trừ 06 (Sáu) ngày tạm giữ (Từ ngày 09/10/2021 đến ngày 15/10/2021) = 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ.

Giao các bị cáo Bùi Đức H, Bùi Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Đông Lai, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình và các bị cáo Trần Quốc V, Nguyễn Thị C cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Hối, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trong thời gian chấp hành án, các bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ tại cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với tất cả các bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Bùi Đức H, Trần Quốc V, Nguyễn Thị C và Bùi Thị H.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, gồm:

+ Của bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng; của bị cáo Trần Quốc V số tiền 2.718.000 (Hai triệu bảy trăm mười tám nghìn) đồng; của bị cáo Lương Ngũ V số tiền 3.185.000 (Ba triệu một trăm tám mươi lăm nghìn) đồng; của bị cáo Bùi Thị H số tiền là 3.537.000 (Ba triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn) đồng; của bị cáo Bùi Đức H số tiền là 4.239.000 (Bốn triệu hai trăm ba mươi chín nghìn) đồng; của bị cáo Bùi Văn Ng số tiền là 2.803.000 (Hai triệu tám trăm linh ba nghìn) đồng; của bị cáo Nguyễn Thị C số tiền là 2.155.000 (Hai triệu một trăm năm mươi lăm nghìn) đồng và của bị cáo Trần Công Thạo số tiền là 1.561.000 (Một triệu năm trăm sáu mươi một nghìn) đồng.

+ 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS đã qua sử dụng cũ của Nguyễn Thị H; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A31, màu đen đã qua sử dụng cũ của Trần Quốc V; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu A10S màu đỏ đã qua sử dụng cũ của Bùi Thị H; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A3S đã qua sử dụng cũ màu tím than của Bùi Văn Ng; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu REALME C3i đã qua sử dụng cũ của Nguyễn Thị C; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A53 màu đen đã qua sử dụng cũ của Lương Ngũ V; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS màu ghi đã qua sử dụng cũ của Bùi Đức H và 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J5 màu trắng đã qua sử dụng cũ của Trần Công T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 21/BB-THA ngày 02 tháng 6 năm 2022 giữa Công an huyện Tân Lạc với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc).

- Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc còn lại của bị cáo Nguyễn Thị H là 66.709.000 (Sáu mươi sáu triệu bảy trăm linh chín nghìn) đồng.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Thị H, Lương Ngũ V, Bùi Văn Ng, Trần Công T, Bùi Đức H, Trần Quốc V, Nguyễn Thị C và Bùi Thị H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Lạc;
- CQ THAHS Công an huyện Tân Lạc;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Trần Hữu Doanh